

Số: 01/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán
và phương án sử dụng lợi nhuận và trích lập các quỹ)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội ("SHN")
kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

A. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024

Thông tin tóm tắt về BCTC hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 01/01/2024
A. Tài sản ngắn hạn	4.031.831.689.822	4.224.526.182.624
Tiền và các khoản tương đương tiền	22.015.726.372	121.572.824.896
Các khoản phải thu ngắn hạn	3.851.123.155.797	4.068.660.950.764
Hàng tồn kho	147.767.804.744	16.638.978.165
Tài sản ngắn hạn khác	10.925.002.909	17.653.428.799
B. Tài sản dài hạn	1.569.385.634.670	1.484.051.614.407
Các khoản phải thu dài hạn	541.650.950.000	541.373.075.000
Tài sản cố định	24.364.914.312	15.885.366.250
Tài sản dở dang dài hạn	182.143.062.505	180.028.629.793
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	817.987.590.812	741.917.463.973
Tài sản dài hạn khác	3.239.117.041	4.847.079.391
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)	5.601.217.324.492	5.708.577.797.031
C. Nợ phải trả	4.006.286.815.212	4.121.905.059.461
Nợ ngắn hạn	4.006.286.815.212	4.121.905.059.461
Nợ dài hạn	-	-
D. Vốn chủ sở hữu	1.594.930.509.280	1.586.672.737.570
Vốn góp của chủ sở hữu	1.296.071.470.000	1.296.071.470.000
Thặng dư vốn cổ phần	16.350.914.364	16.350.914.364
Quỹ đầu tư phát triển	6.139.824.104	6.139.824.104
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	267.067.766.503	258.707.297.571
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	9.300.534.309	9.403.231.531
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)	5.601.217.324.492	5.708.577.797.031

2. Kết quả kinh doanh hợp nhất

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.821.515.529.002	5.724.422.556.276
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	55.508.559.057	99.794.810.087
Doanh thu hoạt động tài chính	252.748.616.752	306.593.696.880
Chi phí tài chính	254.123.127.117	342.731.046.552
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(2.830.633.162)	(2.949.474)
Chi phí bán hàng	8.733.094.689	35.899.280.189
Chi phí quản lý doanh nghiệp	21.321.178.116	22.459.017.835
Lợi nhuận khác	(9.028.715.683)	(341.580.912)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.220.427.042	4.954.632.005
Lợi nhuận sau thuế TNDN, trong đó:	8.887.884.541	3.538.908.688
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	8.760.190.461	3.308.517.386
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	67,59	22,49

Toàn bộ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty tại địa chỉ www.shn.com.vn

B. Phương án sử dụng lợi nhuận và trích lập các quỹ

ĐVT: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến 31/12/2024	267.067.766.503
2	Lợi nhuận sau thuế theo BCTC Hợp nhất năm 2024	8.887.884.541
3	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	8.760.190.461
-	Phương án sử dụng lợi nhuận:	
1	Trích Quỹ khen thưởng (5% LNST Công ty mẹ)	438.009.523
2	Trích Quỹ phúc lợi (5% LNST Công ty mẹ)	438.009.523
-	Lợi nhuận giữ lại tái đầu tư	7.884.171.415

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu VP.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

Hoàng Trọng Điềm